BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 88/2008/TT-BTC	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện trợ cấp khó khăn đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang có mức lương thấp, đời sống khó khăn và điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc năm 2008

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg ngày 15/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp khó khăn đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang có mức lương thấp, đời sống khó khăn;

Căn cứ Nghị định số 101/2008/NĐ-CP ngày 12/9/2008 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện trợ cấp khó khăn đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc năm 2008 như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Thông tư này quy định về việc xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện trợ cấp khó khăn theo Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang; các cơ quan Đảng, các tổ chức chính trị – xã hội và các tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, tổ chức phi Chính phủ, các dự án, các cơ quan tổ chức quốc tế đặt tại Việt Nam có cán bộ, công chức, viên chức được Nhà nước cử đến làm việc thuộc biên chế nhà nước và hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo bảng lương do Nhà nước quy định và điều chỉnh trợ cấp cho cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng (sau đây gọi là cán bộ xã đã nghỉ việc) theo quy định tại Nghị định số 101/2008/NĐ-CP.

2. Căn cứ quy định tại Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương (sau đây gọi là Bộ, cơ quan trung ương) và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn và tổng hợp nhu cầu kinh phí và nguồn kinh phí để thực hiện trợ cấp khó khăn, điều

chỉnh trợ cấp cho cán bộ xã đã nghỉ việc của các cơ quan, đơn vị và các cấp trực thuộc gửi Bộ Tài chính theo quy định cụ thể tại Thông tư này.

3. Các Bộ, cơ quan trung ương, Uỷ ban nhân dân các cấp, đơn vị dự toán các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm xác định, bố trí nguồn thực hiện trợ cấp khó khăn và nguồn hỗ trợ của ngân sách (nếu có) để thực hiện chi trả trợ cấp khó khăn cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình và điều chỉnh trợ cấp cho cán bộ xã đã nghỉ việc đúng chế độ quy định và theo các quy định tại Thông tư này.

4. Công tác thực hiện, kế toán và quyết toán kinh phí thực hiện trợ cấp khó khăn và điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc thực hiện theo đúng chế độ quy định và các quy định cụ thể tại Thông tư này.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

1. Về xác định nhu cầu kinh phí thực hiện trợ cấp khó khăn theo quy định tại Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg và điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo quy định tại Nghị định 101/2008/NĐ-CP năm 2008:

a) Nhu cầu kinh phí thực hiện trợ cấp khó khăn theo Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg được xác định căn cứ vào số đối tượng nêu tại mục 2 Điều 1 Quyết định 127/2008/QĐ-TTg có mặt tại thời điểm 01/10/2008 và mức trợ cấp 270.000 đồng/người.

Mức trợ cấp 270.000 đồng/người được trả theo kỳ lương trong 3 tháng (tháng 10, tháng 11, tháng 12 năm 2008) và không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

b) Nhu cầu kinh phí thực hiện điều chỉnh trợ cấp theo Nghị định số 101/2008/NĐ-CP được xác định căn cứ vào số lượng cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc có mặt tại thời điểm 01/10/2008 và mức điều chỉnh trợ cấp tăng thêm giữa Nghị định 101/2008/NĐ-CP so với mức quy định tại Nghị định số 184/2007/NĐ-CP.

2. Về xác định nguồn để đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện trợ cấp khó khăn theo quy định tại Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg và điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo quy định tại Nghị định 101/2008/NĐ-CP năm 2008:

a) Các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sử dụng kinh phí tạo nguồn cải cách tiền lương quy định tại Thông tư số 154/2007/TT-BTC ngày 18/12/2007 của Bộ Tài chính - phần còn lại sau khi đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định 166/2007/NĐ-CP, 184/2007/NĐ-CP trong năm 2008 (nếu có) để đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện trợ cấp khó khăn theo quy định tại Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg và điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo quy định tại Nghị định 101/2008/NĐ-CP trong quý IV năm 2008.

b) Trường hợp nguồn theo quy định tại điểm a khoản 2 mục II nêu trên nhỏ hơn nhu cầu kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP năm 2008 theo quy định tại khoản 1 mục II của

Thông tư này, ngân sách trung ương sẽ bổ sung phần chênh lệch thiếu cho các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để đảm bảo đủ nguồn thực hiện.

c) Trường hợp các nguồn theo quy định tại điểm a khoản 2 mục II nêu trên lớn hơn nhu cầu kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP năm 2008 theo quy định tại khoản 1 mục II của Thông tư này thì các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tự đảm bảo phần kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP năm 2008 theo quy định tại khoản 1 mục II của Thông tư này; phần còn lại chuyển nguồn sang năm 2009 để chi cho thực hiện chế độ tiền lương mới tăng thêm khi Nhà nước tiếp tục ban hành; không sử dụng phần kinh phí còn lại này cho các mục tiêu khác.

Trường hợp đặc biệt, các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo có nguồn còn dư lớn sau khi đảm bảo được nhu cầu kinh phí cải cách tiền lương theo lộ trình thì các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Bộ Tài chính xem xét giải quyết theo chế độ quy định.

d) Kinh phí thực hiện trợ cấp khó khăn đối với biên chế, lao động của hệ thống công đoàn các cấp được chi trả từ nguồn thu 2% kinh phí công đoàn; không tổng hợp vào nhu cầu kinh phí thực hiện trợ cấp khó khăn của các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

đ) Kinh phí thực hiện trợ cấp khó khăn đối với hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam được đảm bảo từ nguồn lãi tăng trưởng theo quy định.

e) Kinh phí thực hiện trợ cấp khó khăn đối với lao động trong các cơ quan, đơn vị đã thực hiện khoán chi mà trong quyết định cho phép khoán chi của cấp có thẩm quyền đã quy định trong thời gian khoán đơn vị tự sắp xếp trong mức khoán để đảm bảo các chế độ, chính sách mới ban hành (như: cơ quan Thuế, Hải quan, Kho bạc Nhà nước, Đài Truyền hình Việt nam, ...) thì các cơ quan, đơn vị này phải tự đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp trong tổng mức kinh phí đã được khoán.

3. Về chế độ báo cáo về nhu cầu và nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP:

Các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, xét duyệt và tổng hợp báo cáo nhu cầu, nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP trong quý IV năm 2008 gửi Bộ Tài chính chậm nhất vào ngày 31/10/2008 (kể cả các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đủ nguồn để thực hiện).

(Các Bộ, cơ quan trung ương gửi báo cáo nhu cầu và nguồn theo biểu mẫu số 1, 2 đính kèm; các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi báo cáo nhu cầu và nguồn theo biểu mẫu 3a, 3b, 4 đính kèm).

4. Về phương thức chi thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, 101/2008/NĐ-CP:

a) Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách có nguồn kinh phí để thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg lớn hơn nhu cầu kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg thì được chủ động sử dụng các nguồn này để chi trả trợ cấp khó khăn cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình theo chế độ quy định.

b) Đối với các Bộ, cơ quan trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đơn vị sử dụng ngân sách có nhu cầu kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP lớn hơn nguồn kinh phí để thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP theo quy định tại Thông tư này:

- Trên cơ sở báo cáo của các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Bộ Tài chính sẽ thẩm định và thông báo bổ sung kinh phí để các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đủ nguồn để thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP.

- Trên cơ sở đó, các Bộ, cơ quan trung ương thông báo bổ sung kinh phí cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc; cơ quan tài chính các cấp ở địa phương báo cáo Uỷ ban nhân dân cùng cấp thông báo bổ sung cho các đơn vị dự toán cấp mình và cho ngân sách cấp dưới để thực hiện trợ cấp khó khăn đối với cán bộ, công chức, viên chức và trợ cấp tăng thêm đối với cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định (sau khi sử dụng nguồn để thực hiện trợ cấp theo quy định mà vẫn còn thiếu nguồn).

- Căn cứ vào số thông báo bổ sung nêu trên, cơ quan tài chính các cấp ở địa phương thực hiện rút dự toán để thực hiện và hạch toán vào khoản bổ sung có mục tiêu năm 2008.

- Các đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm phân bổ số thông báo bổ sung nêu trên cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc (sau khi sử dụng nguồn để thực hiện trợ cấp theo quy định mà vẫn còn thiếu nguồn). Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút tiền tại Kho bạc nhà nước trong phạm vi số được bổ sung cùng với việc chủ động sử dụng nguồn thu được để lại theo chế độ, tiết kiệm 10% chi thường xuyên (nếu còn) để chi trả trợ cấp khó khăn cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình theo chế độ quy định.

c) Đối với các Bộ, cơ quan trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nguồn kinh phí để thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP lớn hơn nhu cầu kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP:

- Các Bộ, cơ quan trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị và cấp ngân sách trực thuộc có nguồn kinh phí lớn hơn nhu cầu kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP chủ động sử dụng các nguồn này để chi trả trợ cấp

khó khăn cho cán bộ, công chức, viên chức và trợ cấp tăng thêm đối với cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định.

- Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động sử dụng nguồn để thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP theo quy định: nguồn tăng thu ngân sách địa phương, tiết kiệm 10% chi thường xuyên (phần giữ lại tập trung) để bổ sung nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP cho các đơn vị dự toán cùng cấp và cấp ngân sách trực thuộc còn thiếu nguồn thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP theo quy trình tương tự nêu tại tiết b nêu trên.

d) Trong khi chờ được cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí, các đơn vị sử dụng ngân sách và ngân sách xã được chủ động sử dụng dự toán ngân sách năm 2008 đã được giao và nguồn thu được để lại theo chế độ để kịp thời chi trả trợ cấp khó khăn cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và trợ cấp tăng thêm cho cán bộ xã nghỉ việc.

Trường hợp dự toán ngân sách năm 2008 đã được giao, nguồn thu được để lại theo chế độ không đảm bảo được kinh phí để chi trả trợ cấp khó khăn cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, trợ cấp tăng thêm cho cán bộ xã nghỉ việc và làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ thì các Bộ, cơ quan trung ương và các tỉnh thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Bộ Tài chính để xem xét giải quyết.

đ) Nguồn thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi thực hiện cải cách tiền lương, không sử dụng kinh phí còn dư cho các mục tiêu khác.

e) Kế toán và quyết toán: Việc kế toán, quyết toán kinh phí thực hiện trợ cấp khó khăn đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và trợ cấp tăng thêm đối với cán bộ xã đã nghỉ việc thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

Kinh phí chi trả trợ cấp khó khăn theo Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg trong năm 2008 được hạch toán vào Mục 108, Tiểu mục 99. Kinh phí chi trả trợ cấp khó khăn theo Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg trong năm 2009 được hạch toán vào Mục 6400, Tiểu mục 6449.

Kinh phí chi trả trợ cấp tăng thêm cho cán bộ xã nghỉ việc theo Nghị định 101/2008/NĐ-CP trong năm 2008 được hạch toán vào Mục 122, Tiểu mục 01. Kinh phí chi trả trợ cấp tăng thêm cho cán bộ xã nghỉ việc theo Nghị định 101/2008/NĐ-CP trong năm 2008 được hạch toán vào Mục 7150, Tiểu mục 7151.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Căn cứ quy định tại Thông tư này, các Bộ, cơ quan trung ương và Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và các cấp trực thuộc xác định nhu cầu và

nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg, Nghị định số 101/2008/NĐ-CP trong năm 2008.

Căn cứ vào tình hình cụ thể của cơ quan, địa phương mình và các quy định tại Thông tư này, Thủ trưởng các Bộ, cơ quan trung ương, Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định về thời gian, biểu mẫu báo cáo cho các đơn vị và các cấp ngân sách trực thuộc phù hợp với quy định về việc tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính tại Thông tư này.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị đơn vị báo cáo Bộ Tài chính để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Sở Tài chính, Kho bạc NN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính,
- Lưu: VT, Vụ NSNN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Công Nghiệp

Bộ, cơ quan Trung ương ...
Chương: ...

Biểu số 1

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG TRỢ CẤP THEO QUY ĐỊNH TẠI QUYẾT ĐỊNH 127/2008/QĐ-TTG CÓ MẶT TẠI THỜI ĐIỂM 01/10/2008

(Dùng cho các Bộ, cơ quan trung ương báo cáo Bộ Tài chính)

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG
A	B	C
	TỔNG SỐ	
1	Nguyễn Văn ...	
2	Nguyễn Văn ...	
3	Nguyễn Văn ...	
	...	

..., ngày ... tháng ... năm ...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Bộ, cơ quan Trung ương ...
Chương: ...

Biểu số 2

BÁO CÁO NHU CẦU VÀ NGUỒN KINH PHÍ
THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 127/2008/QĐ-TTG NĂM 2008 CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

(Dùng cho các Bộ, cơ quan trung ương báo cáo Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ						Lĩnh vực ... (chi tiết từng lĩnh vực chi)
		Tổng số đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định 127/2008/QĐ-TTg có mặt tại thời điểm 01/10/2008	Nhu cầu kinh phí thực hiện Quyết định 127/2008/QĐ-TTg năm 2008	Nguồn để thực hiện tiền lương tăng thêm năm 2008 chưa sử dụng hết			Số đề nghị bổ sung để thực hiện	*Chi tiết theo các chỉ tiêu như từ cột 1 đến cột 5*
				Tổng số	40% số thu để lại theo chế độ (riêng ngành y tế là 35%) chưa sử dụng hết	Nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên chưa sử dụng hết		
A	B	1	2=1*0,27tr.đ	3=4+5	4	5	6=2-3	
	TỔNG SỐ *(Chi tiết theo từng đơn vị thuộc, trực thuộc)*							
1	Đơn vị ...							
2	Đơn vị ...							
3	Đơn vị ...							

..., ngày ... tháng ... năm ...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

UBND tỉnh, thành phố:

BÁO CÁO NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 127/2008/QĐ-TTg NGÀY 15/9/2008 NĂM 2008

(Dùng cho UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Biên chế được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt năm 2008 (1)	Tổng số đối tượng có mặt đến 01/10/2008	Tổng số đối tượng có hệ số lương ngạch bậc, chức vụ từ 3,0 trở xuống có mặt đến 01/10/2008	Quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ của số đối tượng có hệ số lương từ 3,0 trở xuống	Tổng quỹ trợ cấp khó khăn theo Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg
		1	2	4	5	6=4x0,27
	Tổng số					
1	Sự nghiệp giáo dục - đào tạo					
	- Sự nghiệp giáo dục:					
	Trong đó: Giáo viên mầm non ngoài biên chế theo Quyết định số 161/2002/QĐ-TTg					
	- Sự nghiệp đào tạo					
2	Sự nghiệp y tế					
3	Sự nghiệp khoa học-công nghệ					
4	Sự nghiệp môi trường					
5	Sự nghiệp văn hoá thông tin					
6	Sự nghiệp phát thanh truyền hình					
7	Sự nghiệp thể dục - thể thao					
8	Sự nghiệp đảm bảo xã hội					
9	Chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể					
a	Cấp tỉnh và huyện					
	Trong đó: - Quản lý nhà nước					
	- Đảng					
	- Đoàn thể					
b	Cán bộ chuyên trách, công chức xã					

Ghi chú: (1) Bao gồm cả đối tượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000

Ngày tháng năm

Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố

(Ký tên, đóng dấu)

Biểu số 3b

UBND tỉnh, thành phố:

BẢNG TỔNG HỢP QUỸ TRỢ CẤP TĂNG THÊM QUÝ IV NĂM 2008 CỦA CÁN BỘ XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐÃ NGHỈ VIỆC HƯỞNG TRỢ CẤP HÀNG THÁNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO NGHỊ ĐỊNH 101/2008/NĐ-CP

(Dùng cho UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số người nghỉ việc hưởng trợ cấp hàng tháng đến 01/10/2008	Quỹ trợ cấp 1 tháng theo quy định tại NĐ 184	Quỹ trợ cấp 1 tháng theo quy định tại NĐ 101	Quỹ trợ cấp tăng thêm 1 tháng	Trích BHYT tăng thêm 1 tháng theo chế độ quy định	Tổng quỹ trợ cấp, trích nộp BHYT tăng thêm quý IV năm 2008
		1	2= Cột 1 x mức TC	3= Cột 1 x mức TC	4= 3-2	5	6= (4 +5)x3 tháng
	Tổng số						
1	Nguyên bí thư, chủ tịch.						
2	Nguyên Phó bí thư, phó chủ tịch, Thường trực Đảng uỷ, Uỷ viên, Thư ký UBND Thư ký HĐND, xã đội trưởng						
3	Các chức danh còn lại						

Ngày tháng năm
Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố
(Ký tên, đóng dấu)

Biểu số 4

UBND tỉnh, thành phố

BÁO CÁO NGUỒN KINH PHÍ ĐỂ THỰC HIỆN QĐ 127/2008/QĐ-TTg và NĐ 101/2008/NĐ-CP QUÝ IV/ 2008

(Dùng cho UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Bộ Tài chính)

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền
	2	3
I	**Nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo NĐ 166,184/2007/NĐ-CP năm 2008 còn dư**	
	Trong đó: - Học phí:	
	- Viện phí:	
	- Nguồn thu sự nghiệp khác:	
II	**Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện QĐ 127/2008/QĐ-TTg và NĐ 101/2008/NĐ-CP**	
1	Quỹ trợ cấp khó khăn theo Quyết định số 127/2008/QĐ-TTg ngày 15/9/2008.	
2	Quỹ trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã nghỉ việc theo Nghị định số 101/2008/NĐ-CP.	
III	**Chênh lệch nhu cầu và nguồn để thực hiện QĐ 127/2008/QĐ-TTg và NĐ 101/2008/NĐ-CP**	
1	Phần thiếu nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ.	
2	Nguồn thực hiện cải cách tiền lương chuyển kỳ sau, năm sau.	

Ngày tháng năm
Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố
(Ký tên, đóng dấu)